TAND HUYỆN THIỆU HOÁ **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh Pc.
Số: 94 /2020/QĐST- HNGĐ	*Thiệu Hóa, ngày 24 tháng 11 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHÂN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 144 /2020/TLST- HNGĐ Về việc" Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" Giữa:

Nguyên đơn: Lê Thị H, Sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn Tra Thôn, xã Thiệu P, huyện Thiệu Hóa.

Bị đơn: Nguyễn Văn D, Sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn Tra Thôn, xã Thiệu P, huyện Thiệu Hóa

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụmg dân sự.

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Luật phí và Lệ phí: khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 /12/ 2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020. Về việc các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 144/2020/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đã được ghi nhận trong biên bản ghi nhân sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn D .

2.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn D thống nhất:

Giao cháu Nguyễn Khắc D, sinh ngày 28/9/2018 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu cho đến khi cháu trưởng thành, anh Nguyễn Văn D không phải đóng góp nuôi con chung cùng chị Lê Thị H cho đến khi chị H có yêu

cầu. Anh D được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung chị H không được cản trở nghiêm cấm.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, không đề nghị toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn D thống nhất chị Lê Thị H nạp án phí ly hôn là 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng).Tiền tạm ứng án phí ly hôn chị Lê Thị H đã nộp theo biên lai số AA/2017/0005831 ngày 04 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá, được trừ vào án phí, trả lại tiền tạm ứng án phí ly hôn còn thừa cho chị Lê Thị H số tiền là 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS Thiệu Hoá
- Các đương sự
- Thi hành án DS Thiệu hóa
- UBND nơi các đương sự làm thủ tục đăng ký kết hôn
- Giám đốc án
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Lê Văn Hà